

Số: /BC-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Năm 2023 là năm giữa nhiệm kỳ, có ý nghĩa quan trọng tạo tiền đề để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, kế hoạch 05 năm về kinh tế-xã hội. Trong bối cảnh có những thuận lợi, khó khăn như dự báo nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định; các chính sách về hỗ trợ cho doanh nghiệp từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được ban hành kịp thời phát huy hiệu quả; kết cấu hạ tầng trọng điểm về giao thông (cao tốc Bắc-Nam), thủy lợi mới hoàn thành phát huy tích cực; thuận lợi về thời tiết, nước tưới cho sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, kinh tế thế giới phục hồi chậm, một số nền kinh tế lớn suy giảm, áp lực lạm phát lớn, lãi suất tăng; thị trường thu hẹp, sức mua, đơn hàng giảm mạnh; lãi suất tín dụng trong nước tuy đã giảm nhưng khả năng tiếp cận vốn của doanh nghiệp còn hạn chế; cơ chế, chính sách phát triển năng lượng chậm ban hành, tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn.

Trước tình hình đó, quán triệt phương châm hành động của Chính phủ, Tỉnh đề ra phương châm hành động năm 2023 “**Đoàn kết, kỷ cương, quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả**”, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành kịp thời kế hoạch triển khai, tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2023 theo Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; chủ động, linh hoạt triển khai các kịch bản phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với tình hình thực tiễn theo chỉ đạo của Tỉnh ủy nhằm phấn đấu hoàn thành mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2023. Được sự quan tâm, hỗ trợ hiệu quả của Trung ương; sự chỉ đạo sâu sát quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh cùng với sự đoàn kết, quyết tâm, chung sức, đồng lòng, trách nhiệm và nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận, vượt khó của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, kết quả thực hiện kinh tế-xã hội năm 2023 đạt được như sau:

A. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu: Trong tổng số 18 chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh giao, dự kiến đến cuối năm 2023 có 14 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, 04 chỉ tiêu còn khó khăn cụ thể như sau:

I. Về kinh tế: Dự kiến 06/09 chỉ tiêu đạt kế hoạch: (1) Tỷ trọng đóng góp của kinh tế biển vào GRDP 41,85% (KH 41%); (2) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 22.710 tỷ đồng, đạt 102,3% KH (KH 22.200 tỷ đồng), tăng 15,3% so cùng

kỳ; (3) GRDP bình quân đầu người ước đạt 87,7 triệu đồng (KH 87-88 triệu đồng); (4) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 3.658 tỷ đồng đạt 100% KH (KH 3.658 tỷ đồng) (trong đó: thu nội địa 3.608 tỷ đồng, đạt 102,9% KH; thu xuất nhập khẩu đạt 50 tỷ đồng, đạt 33,3% KH); (5) Tỷ trọng đóng góp năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP 35,39% (KH 32-33%); (6) Năng suất lao động tăng 7,78% (KH 6-7%). *Có 03/09 chỉ tiêu còn khó khăn, không đạt kế hoạch:* (1) Tốc độ tăng trưởng GRDP 9,40% (KH tăng 10-11%)¹; (2) Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản 28,5% (KH 28-29%), công nghiệp-xây dựng 39,8% (KH 39-40%), dịch vụ 31,7% (KH 32-33%); (3) Tỷ trọng kinh tế số đóng góp vào GRDP 9,56% (KH 12%).

II. Về xã hội: Dự kiến có 05/06 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch: (1) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn mới giảm 1,72% (KH giảm 1,5-2%); (2) Tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn Quốc gia 63% (KH 59-60%); (3) Số lao động được đào tạo nghề đạt 10.994 người, vượt 15,7% KH (KH 9.500 người); (4) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 66,82% (KH đạt 65-66%), trong đó có bằng cấp chứng chỉ đạt 29,28% (KH là 29%); (5) Tỷ lệ xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế đạt 96,9% (KH 96-97%). *01/06 chỉ tiêu không đạt kế hoạch:* (1) Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 68,1% (KH 70-71%) (có 32/47 xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó năm 2023 chỉ đạt 01/02 xã theo kế hoạch).

III. Về môi trường: Dự kiến có 03/03 chỉ tiêu đạt kế hoạch: Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch ở đô thị và nước hợp vệ sinh ở nông thôn đạt 99,7% (KH 99,7%); tỷ lệ các khu, cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100% (KH 100%); Tỷ lệ che phủ rừng 47,25% (KH 47,23%).

B. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chủ yếu của các ngành, lĩnh vực:

I. Về kinh tế:

1. Nông, lâm nghiệp và thủy sản: Giá trị gia tăng đạt 7.007 tỷ đồng, tăng 4,57% (KH 4-5%)².

- **Nông nghiệp:** Thuận lợi về thời tiết và phát huy hiệu quả hệ thống thủy lợi Tân Mỹ, diện tích sản xuất chủ động tưới đạt 62,38%; sản xuất tăng về sản lượng, năng suất và giá tiêu thụ³; cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao đối với các sản phẩm nông nghiệp đặc thù thích ứng với biến đổi khí hậu đạt kết quả tích cực⁴, chuyển đổi cơ cấu cây trồng đạt hiệu quả, bền vững vượt

¹ Tổng sản phẩm nội tỉnh năm 2023 ước đạt 25.732 tỷ đồng, tăng 9,40% cùng kỳ, trong đó GTGT các ngành: Nông, lâm nghiệp và thủy sản 7.007 tỷ đồng, tăng 4,57%; Công nghiệp - xây dựng 8.791 tỷ đồng, tăng 15,8%; dịch vụ 8.671 tỷ đồng, tăng 8,5% và thuế sản phẩm 1.263 tỷ đồng, tăng 2,14%.

² Trong đó nông lâm nghiệp đạt 2.885 tỷ đồng, tăng 4,67%, đạt 100,9% KH; thủy sản 4.122 tỷ đồng, tăng 4,51%, đạt 101,5% KH.

³ Tổng diện tích thu hoạch đạt 85.020 ha, tăng 4,1%. Sản lượng lúa tăng 3,5%; Bắp tăng 11,9%; Nho tăng 2,5%; Táo tăng 2,9%; Điều tăng 0,8%. Một số mặt hàng nông sản như lúa gạo, hành tím, nho, măng tây xanh, táo, nha đam... giá tăng cao so với đầu năm.

⁴ Toàn tỉnh có 04 doanh nghiệp được công nhận doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao; thu hút 06 doanh nghiệp ngoài tỉnh có quy mô lớn làm hạt nhân (Công Ty TNHH Moana Ninh Thuận; Cty TNHH Việt Úc - Ninh Thuận (xã Phước Dinh); Công ty Segull-ADC; Công ty CP Thực phẩm Cảnh Đồng Việt; Công ty TNHH Việt Úc - Ninh Thuận (xã An Hải); Công ty cổ phần đầu tư S6;...).

Có 38 dự án/nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hoạt động hiệu quả đạt 220% so với KH; có 02 sản phẩm xuất khẩu là tôm sú giống bố mẹ và thạch nha đam, vượt mục tiêu đề ra.

28,4% kế hoạch⁵; nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, các liên kết chuỗi giá trị, phát triển cánh đồng lớn đạt kết quả tích cực⁶; đã công nhận 03 vùng nông nghiệp công nghệ cao⁷ nâng diện tích nông nghiệp công nghệ cao đạt 565 ha; trong năm đã cấp 19 mã vùng trồng/202,43 ha⁸, nâng tổng số 29 vùng trồng chuyên canh xuất khẩu với diện tích 283,03 ha; giá trị sản xuất bình quân 143,8 triệu đồng/ha đất sản xuất, cao hơn 05 triệu đồng/ha so cùng kỳ; giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao bình quân 938 triệu đồng/ha vượt 34% KH⁹. Chăn nuôi phát triển theo hướng an toàn sinh học, hiệu quả cao¹⁰. Công tác phòng, chống dịch trên cây trồng, vật nuôi được kiểm soát chặt chẽ, không xảy ra dịch bệnh.

- Về lâm nghiệp: Triển khai công tác phát triển rừng đạt kế hoạch¹¹; công tác chăm sóc, trồng, bảo vệ và phòng, chống cháy rừng được tăng cường chỉ đạo quyết liệt, số vụ vi phạm giảm¹².

- Về thủy sản: Ngư trường thuận lợi, xuất hiện nhiều đàn cá nổi trữ lượng lớn cùng với năng lực tàu cá tăng lên¹³, đã hình thành đội tàu cá đủ điều kiện khai thác vùng biển xa¹⁴, sản lượng khai thác đạt khá, tăng 3%¹⁵. Công tác chống khai thác bất hợp pháp (IUU) được chỉ đạo quyết liệt, không phát hiện trường hợp vi phạm¹⁶. Hoàn thành quy hoạch phân khu vùng sản xuất tôm giống chất lượng cao An Hải và Sơn Hải, lợi thế về sản xuất tôm giống tiếp tục phát huy và tăng khá¹⁷; công tác chuyển đổi đối tượng nuôi từ nuôi tôm thương phẩm sang nuôi trồng thủy sản giá trị cao đạt kết quả tích cực¹⁸.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới: Tập trung triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023; đến cuối năm 2023 có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 04 xã nông thôn mới nâng cao, 09 thôn đạt

⁵ Đã thực hiện chuyển đổi 1.669 ha/1.300 ha vượt 28,4%KH, trong đó chuyển đổi 657,7 ha đất lúa kém hiệu quả sang cây trồng đặc thù có hiệu quả kinh tế cao, lũy kế từ đầu nhiệm kỳ đến nay chuyển đổi được 1.920,7 ha đạt 96% mục tiêu Nghị quyết (2.000ha).

⁶ Triển khai nhân rộng các mô hình kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, đã thực hiện 67 liên kết chuỗi giá trị tăng 06 liên kết so với cùng kỳ. Triển khai 31 cánh đồng lớn/4.242,8 ha đạt 100% KH, trong đó triển khai mới 01 cánh đồng bắp giống 60 ha tại huyện Ninh Phước; tiếp tục duy trì và mở rộng liên kết 30 cánh đồng/4.182,8 ha.

⁷ Vùng sản xuất rau ứng dụng công nghệ cao An Hải (Quyết định 642/QĐ-UBND ngày 21/11/2023); Vùng sản xuất tôm giống bố mẹ ứng dụng công nghệ cao Sơn Hải (Quyết định 639/QĐ-UBND ngày 20/11/2023); Vùng sản xuất giống thủy sản ứng dụng công nghệ cao An Hải (Quyết định 635/QĐ-UBND ngày 17/11/2023).

⁸ 01 mã số vùng trồng Bưởi xuất khẩu đi Mỹ với diện tích 23ha; 05 mã số vùng trồng Nho với diện tích 72,8 ha; 05 mã số vùng trồng Táo xanh với diện tích 31,084 ha; 04 mã số vùng trồng Mãng tây với diện tích 46,54 ha; 01 mã số vùng trồng Lúa với diện tích 27,41 ha; 01 mã số vùng trồng Dưa lưới với diện tích 0,1 ha; 01 mã số vùng trồng Chuối với diện tích 1,2 ha; 01 mã số vùng trồng Hành tím với diện tích 0,3 ha.

⁹ Riêng dưa lưới và nho công nghệ cao hơn 1,2 tỷ đồng/ha/năm.

¹⁰ - Tổng đàn gia súc đạt 518.456 con, đạt 94,8% KH, tăng 3%, trong đó: Gia súc có sừng 356.030 con, đạt 96% KH, tăng 0,54%; đàn heo 162.426 con, đạt 92,4%KH, tăng 8,9%; tổng đàn gia cầm 2.758 triệu con, vượt 17,4%KH, tăng 11,5% so cùng kỳ. Tỷ lệ bò lai đạt 51%.

- Sản lượng thịt hơi các loại đạt 41.814 tấn, đạt 98,8% KH, tăng 4,7% so cùng kỳ.

¹¹ Tiếp tục chăm sóc và bảo vệ diện tích rừng trồng 2.765,67 ha đang trong giai đoạn đầu tư; duy trì giao khoán bảo vệ rừng 70.238,37 ha; duy trì khoanh nuôi xúc tiến tái sinh 2.937 ha rừng tự nhiên; khai trồng rừng thay thế được 272,532 ha.

¹² Kịp thời phát hiện và dập tắt 15 điểm cháy không gây thiệt hại đến cây gỗ rừng. Trong năm đã phát hiện, ngăn chặn 157 vụ vi phạm, giảm 9,25% so cùng kỳ, đã xử lý 117 vụ; tịch thu 69 xe máy và 03 phương tiện khác; 27,9 m³ gỗ các loại, 530 kg than hầm, 139 cây cảnh và thu nộp ngân sách 182,9 triệu đồng.

¹³ Năng lực tàu cá hiện tại là 2.293 chiếc từ 6m trở lên, tăng 26 chiếc so năm 2022.

¹⁴ Hình thành đội tàu cá 806 tàu (751 tàu khai thác thủy sản, 55 tàu dịch vụ khai thác thủy sản)

¹⁵ Tổng sản lượng khai thác đạt 131.588 tấn, vượt 6,1% KH và tăng 3% so cùng kỳ.

¹⁶ Tổ chức kiểm tra, kiểm soát tại cảng cá 3.407 lượt tàu cá (Trong đó: 1.852 lượt tàu cá xuất, 1.555 lượt tàu cá nhập), qua đó không phát hiện trường hợp vi phạm.

¹⁷ Sản xuất tôm giống đạt 41,7 tỷ con tăng 4,7% so cùng kỳ.

¹⁸ Ốc hương thương phẩm đạt 3.190 tấn, tăng 25,4%; Tôm hùm 150 tấn, tăng 2,1%; Hàu, cua, ghẹ 2.302 tấn; cá nước ngọt 326 tấn, tăng 2,5%; Cá nước mặn trên đất liền 283 tấn; Cá nước mặn trên biển 338,3 tấn.

chuẩn nông thôn mới¹⁹, nâng tổng số có 32 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 14 xã nông thôn mới nâng cao và 47 thôn đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Công nghiệp - Xây dựng: Giá trị gia tăng đạt 8.791 tỷ đồng, tăng 15,8% (KH 15-16%)²⁰.

- Về Công nghiệp: Giá trị gia tăng ngành công nghiệp đạt 5.830 tỷ đồng, tăng 15,08% (KH 16-17%). Khâu đột phá về năng lượng tái tạo tiếp tục phát huy hiệu quả, đóng góp lớn cho tăng trưởng; tập trung xây dựng Kế hoạch triển khai Quy hoạch điện VIII, đẩy nhanh tiến độ các dự án năng lượng đang triển khai và hạ tầng truyền tải điện²¹, đã khai thác 485 MW dự án năng lượng chuyển tiếp tạo năng lực mới tăng thêm cho năm 2023²², ngành năng lượng tăng 16,14%, đóng góp 2,59% GRDP. Tăng cường hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho công nghiệp chế biến, chế tạo; một số sản phẩm công nghiệp đã phục hồi và tăng trưởng nhất là nhóm sản phẩm khai khoáng, thủy sản, may mặc, nha đam, khăn bông²³; đã thu hút một số dự án đầu tư thứ cấp trong các Khu, Cụm công nghiệp góp phần tạo năng lực mới tăng thêm cho công nghiệp chế biến, chế tạo²⁴.

Bên cạnh đó, ngành năng lượng vẫn gặp khó khăn do cơ chế giá điện gió, điện mặt trời và kế hoạch triển khai Quy hoạch điện VIII chưa ban hành ảnh hưởng đến thu hút đầu tư và triển khai các dự án năng lượng mới; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng thấp (tăng 5,41%) chưa đạt mục tiêu đề ra, có 06 sản phẩm chủ yếu giảm so cùng kỳ²⁵ do nhu cầu thị trường tiêu thụ giảm, thiếu nguyên liệu đầu vào.

- Về Xây dựng: Giá trị gia tăng ngành xây dựng đạt 2.961 tỷ đồng, tăng 17,25% (KH 14-15%). Tập trung chỉ đạo hoàn thành Đề án kinh tế đô thị trình HĐND tỉnh phê duyệt; hoàn thành một số Đề án Quy hoạch xây dựng, đô thị lớn, quan trọng²⁶; tháo gỡ

¹⁹ Gồm: Xã nông thôn mới: Hòa Sơn, huyện Ninh Sơn; 04 xã nông thôn mới nâng cao gồm: Hộ Hải, Phước Diêm, Phương Hải, Phước Thái

²⁰ Trong đó công nghiệp đạt 5.830 tỷ đồng, tăng 15,08%; xây dựng đạt 2.961 tỷ đồng, tăng 17,25%.

²¹ Dự án ĐTM Phước Thái 2 và 3 tổ chức triển khai thi công trong tháng 12/2023; đường dây 110kV 174 Tháp Chàm-Ninh Phước; Đường dây mạch 2 Ninh Phước-Tuy Phong-Phan Rí; Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim-Hạ Sông Phan-Ninh Sơn-Tháp Chàm; Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim-Trạm 220kV Tháp Chàm; Đường dây 110kV trạm 220kV Tháp Chàm-Ninh Phước; đường dây 220kV Nha Trang – Tháp Chàm.

²² Các dự án ĐMT Thuận Nam - Trung Nam/172 MW; ĐTM Thiên Tân 1.2, 1.3, 1.4/200MW; ĐG Habaram 93MW; Thủy điện Mỹ Sơn/20MW.

²³ 15 sản phẩm tăng: Đá xây dựng tăng 1,5%; Muối biển tăng 35,9%; Tôm đông lạnh tăng 13,7%; Nhân điều tăng 27,2%; Đường RS tăng 52,1%; Thạch nha đam tăng 5,1%; Muối chế biến tăng 27,3%; Khăn bông tăng 5,5%; May mặc tăng 2,1%; Phân vi sinh tăng 11,1%; Đá granite tăng 12,4%; Điện sản xuất tăng 11,8%; Điện thương phẩm tăng 7%; Nước uống tăng 4,6%.

²⁴ - Trong năm đã cấp QĐCTĐT cho 07 dự án trong các KCN với tổng vốn 480,6 tỷ đồng: KCN Thành Hải: 04 Dự án (Nhà máy sản xuất nước giải khát của Công ty Cổ phần Nước giải khát Nhiệt Đới Sài Gòn/100 tỷ đồng; Nhà máy sản xuất lưới công nghệ cao Kingnet/35 tỷ đồng; Nhà máy Biovalley Viet Nam/23,5 tỷ đồng; Nhà máy sản xuất gỗ ván công nghiệp, gỗ ván sàn và các phụ kiện về gỗ/10 tỷ đồng; KCN Phước Nam: 02 Dự án: Nhà máy sản xuất than sinh học và viên nén gỗ/111 tỷ đồng; Nhà máy sản xuất than từ mùn cưa/1,1 tỷ đồng; KCN Du Long: 01 dự án: Nhà máy May Hoàng Thành Đô Lương/200 tỷ đồng).

- Cấp Giấy chứng đầu tư cho 02 dự án: KCN Du Long: 01 Dự án Nhà máy Dệt nhuộm Ninh Thuận của Công ty TNHH Sợi Đà Lạt/637,947 tỷ đồng; KCN Thành Hải: 01 dự án Nhà máy may MTJV Ninh Thuận/37,6 tỷ đồng.

²⁵ 06/22 sản phẩm giảm: Xi măng giảm 37,2%; Gạch nung giảm 57,3%; Tinh bột mì giảm 59,5%; nước yến giảm 54,4%; Bia giảm 10,8%; Gạch không nung giảm 45,5%. 01 sản phẩm chưa sản xuất: Bao bì giấy.

²⁶ Trình Bộ Xây dựng thẩm định, phê duyệt Đề án QH chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Ninh Chữ đến năm 2045; xin ý kiến Bộ Xây dựng về nội dung Đề án điều chỉnh tổng thể QH chung xây dựng thành phố PR-TC; Đề án điều chỉnh cục bộ QH phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu dân cư Tây Bắc, thành phố PR-TC; Đề án điều chỉnh QH phân khu Khu du lịch bãi biển Bình Sơn - Ninh Chữ thuộc thành phố PR-TC và huyện Ninh Hải; Đề án QH phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu du lịch cao cấp Vĩnh Hải tại xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải; phê duyệt điều chỉnh cục bộ Đề án QH chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) Khu C - Khu đô thị du lịch biển Bình Sơn tại dự án SunBay Park Hotel & Resort, thành phố PR-TC; Đề án phê duyệt điều chỉnh cục bộ QH chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/2000) KCN Du Long, xã Lợi Hải, xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc; Đề án điều chỉnh cục bộ QH chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) dự án Cảng tổng hợp Cà Ná (giai đoạn 1); đề án QH phân khu xây dựng Khu vực số 3 thuộc QH chung xây dựng Khu du lịch ven biển phía Nam tỉnh Ninh Thuận; Đề án điều chỉnh cục bộ QH chung xây dựng thị trấn Tân Sơn,

khó khăn thị trường bất động sản²⁷, đã tổ chức khởi công Khu đô thị Đầm Cà Ná; công tác quản lý trật tự xây dựng và quản lý hạ tầng kỹ thuật được tăng cường²⁸.

3. Các ngành Dịch vụ: Giá trị gia tăng đạt 8.671 tỷ đồng, tăng 8,5% (KH 10-11%).

- Các ngành dịch vụ tiếp tục duy trì tăng trưởng, tập trung chỉ đạo các giải pháp đột phá trong các ngành dịch vụ, du lịch; tăng cường hợp tác xúc tiến, quảng bá, nâng cao chất lượng dịch vụ và các hội chợ xúc tiến thương mại, du lịch tại một số tỉnh, thành phố trong cả nước, tổ chức ký kết hợp tác phát triển du lịch giữa Khánh Hòa – Ninh Thuận giai đoạn 2023-2025, ngày văn hóa, du lịch Ninh Thuận tại Cần Thơ, nhất là đã tổ chức thành công Lễ hội Nho-Vang Ninh Thuận 2023 và đón nhận Bằng công nhận của UNESCO ghi danh “Nghệ thuật làm gốm của người Chăm vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp”, tạo hiệu ứng lan tỏa trong thu hút khách du lịch, số lượng khách du lịch đến tỉnh tăng cao, đạt 2,9 triệu lượt khách tăng 20,8%, vượt 7,4% kế hoạch²⁹; doanh thu từ hoạt động du lịch tăng 26,9% so cùng kỳ³⁰.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng khá, tăng 15,8%³¹, các ngành thương mại, dịch vụ vận tải, dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng mạnh³²; dịch vụ bất động sản chậm phục hồi³³. Hoạt động xuất khẩu phục hồi tuy nhiên xuất khẩu thủy sản tiếp tục gặp khó khăn, giảm 15,4% do nhu cầu thị trường, đơn hàng giảm mạnh³⁴.

- Công tác chuyển đổi số được tập trung chỉ đạo quyết liệt đã đạt những kết quả bước đầu quan trọng và một số mặt có sự tiến bộ rõ rệt, trong đó chỉ tiêu tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đạt 83,66%, vượt 13,66% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 (70%) tạo đột phá trong chính quyền số. Hoàn thành trình phê duyệt Nghị quyết về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024-2028. Chỉ số DTI được cải thiện, xếp thứ 27/63 tỉnh, thành phố thuộc nhóm các tỉnh có giá trị đạt trên mức trung bình của cả nước, tăng 26 bậc so với năm 2021. Hoạt động bưu chính, viễn thông phát triển ổn định, công tác bảo mật, an toàn thông tin

huyện Ninh Sơn đến năm 2025; Đồ án điều chỉnh tổng thể QH chung xây dựng đô thị Lợi Hải, huyện Thuận Bắc; Đồ án QH phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu đô thị mới núi Đá Chồng; Đồ án điều chỉnh QH chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/2000) CCN Hiếu Thiện, huyện Thuận Nam; Đồ án điều chỉnh cục bộ QH phân khu xây dựng Cảng tổng hợp Cà Ná, huyện Thuận Nam; Đồ án QH phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) vùng sản xuất giống thủy sản ứng dụng công nghệ cao An Hải và vùng sản xuất tôm bố mẹ ứng dụng công nghệ cao Sơn Hải giai đoạn 2021-2030.

²⁷ Chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở khu dân cư Chí Lành, xã Thành Hải, thành phố PR-TC; Kế hoạch về điều tra, thu thập, cập nhật thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

²⁸ Cấp giấy phép cho 24 công trình; gia hạn giấy phép 03 công trình; tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng 49 công trình; thẩm định dự án, thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng: 44 hồ sơ.

Tổ chức kiểm tra 16 công trình, phát hiện 08 trường hợp vi phạm và đã ban hành quyết định xử phạt xử phạt, thu nộp ngân sách 197,5 triệu đồng.

²⁹ Số lượt khách du lịch đạt 2.900 nghìn lượt, đạt 107,4% KH, tăng 20,8% (trong đó: khách trong nước 2.860 nghìn lượt, đạt 106,7% KH, tăng 19,8%; khách quốc tế 40 nghìn lượt, đạt 200% KH, gấp 3,4 lần so cùng kỳ).

³⁰ Doanh thu từ hoạt động du lịch đạt 2.300 tỷ đồng, tăng 26,9% so cùng kỳ.

³¹ Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 38.014 tỷ đồng, tăng 15,8%.

³² Doanh thu bán lẻ tăng 10,69%; vận tải tăng 19,82%; lưu trú và ăn uống tăng 17,02%.

³³ Dịch vụ kinh doanh bất động sản tăng 2,12%.

³⁴ Kim ngạch xuất khẩu đạt 130 triệu USD tăng 0,5%, trong đó kim ngạch thủy sản đạt 67 triệu USD, giảm 15,4%; kim ngạch nhân điều đạt 30 triệu USD, tăng 43,5%; kim ngạch các mặt hàng khác đạt 33 triệu USD, tăng 12,8%.

mạng được bảo đảm, thông tin liên lạc được thông suốt³⁵. Công tác quản lý về xuất bản báo chí được tăng cường, thẩm định và cấp mới 28 giấy phép.

5. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường: Đã ban hành Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của 07 huyện, thành phố và chỉ đạo triển khai xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2024 đúng tiến độ đề ra; ban hành quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023, phê duyệt giá đất cụ thể để giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đấu giá sử dụng đất đối với một số dự án khu đô thị mới, du lịch, dự án BT³⁶. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra về đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường theo quy định³⁷.

6. Tài chính và ngân hàng:

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các giải pháp quản lý thu ngân sách, các chính sách tài khóa hỗ trợ doanh nghiệp³⁸; công tác quản lý chi ngân sách nhà nước được bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định. Tuy nhiên, thu ngân sách còn nhiều khó khăn, đạt 3.658 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch, giảm 4,5% so cùng kỳ³⁹. Tổng chi ngân sách đạt 7.551 tỷ đồng, đạt 100,1% dự toán năm.

- Hoạt động ngân hàng ổn định, an toàn, tình hình nợ xấu được kiểm soát⁴⁰. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách tài khóa, tiền tệ thuộc Chương trình phục hồi của Chính phủ, đã hỗ trợ cho 62.048 lượt doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân/1.769 tỷ đồng, góp phần giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp, người dân để phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh.

7. Đầu tư phát triển: Chỉ đạo hoàn thành và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 10/11/2023; trình phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch Cảng hàng không Thành Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050⁴¹. Tổ chức thành công đánh giá tình hình kinh tế - xã hội giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XIV. Tập trung chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công nhất là phát động đợt thi

³⁵ Trong năm phát triển mới 13.405 thuê bao điện thoại, nâng tổng số toàn tỉnh là 694.479 thuê bao, đạt mật độ 116,5 thuê bao/100 dân; phát triển mới 9.102 thuê bao internet, nâng tổng số 343.782 thuê bao, đạt mật độ 98,4 thuê bao/100 dân. Doanh thu dịch vụ bưu chính ước đạt 168,2 tỷ đồng tăng 9,3% so với cùng kỳ.

³⁶ Giao đất, cho thuê đất cho 68 tổ chức/109,20 ha; tiếp tục quản lý 12 khu đất được giao; bồi thường GPMB cho 03 dự án đô thị (Phước Mỹ, K2, Tân Hội) và 05 dự án đầu tư xây dựng công trình.

³⁷ - Triển khai đo đạc chỉnh lý, bổ sung bản đồ địa chính cho 10 xã với tổng diện tích là 4.087 ha đạt 100% KH.
- Kiểm tra việc xả nước thải tại 18 cơ sở sản xuất và kết hợp hướng dẫn việc kê khai, thẩm định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp. Phê duyệt 09 báo cáo ĐTM, cấp 20 Giấy phép môi trường và cấp đổi 01 Giấy phép môi trường.
- Tổ chức đấu giá thành công 02/03 khu vực khoáng sản theo kế hoạch.

³⁸ Gồm: Giảm 2% thuế GTGT; giảm 50% lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước; gia hạn nộp thuế TNDN, TNCN, GTGT, thuế tiêu thụ đặc biệt và tiền thuê đất; giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước.

³⁹ Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 3.658 tỷ đồng, đạt 100% dự toán năm, giảm 4,5%; trong đó thu nội địa đạt 3.608 tỷ đồng, đạt 102,9% KH, giảm 3,73%; thu hải quan đạt 50 tỷ đồng, đạt 33,3% KH, giảm 48,7% so cùng kỳ. Trong đó có 05/19 khoản thu còn khó khăn không đạt dự toán, gồm: Thuế BVMT đạt 65,7% KH; Lệ phí trước bạ đạt 84,1% KH; Phí – lệ phí đạt 84,7% KH; Thu tiền sử dụng đất đạt 73,5% KH; Thu CQ khai thác khoáng sản đạt 84% KH; Thu hải quan. Nguyên nhân chủ yếu: Lãi suất đã giảm nhưng DN khó khăn trong tiếp cận vốn; việc thực hiện các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế theo Chương trình phục hồi của Chính phủ; cơ chế chính sách về giá điện chưa ban hành ảnh hưởng đến thu hút dự án năng lượng mới; thị trường bất động sản trầm lắng; công tác đấu giá tài sản công còn chậm; công tác đấu giá quyền sử dụng đất của các huyện, thành phố còn chậm ảnh hưởng đến tiến độ thu tiền đất...

⁴⁰ Ước đến cuối năm, tổng vốn huy động đạt 22.800 tỷ đồng, tăng 2.442 tỷ đồng, tăng 12% so với cuối năm 2022, bằng 100% KH. Tổng dư nợ tín dụng 42.000 tỷ đồng, tăng 4.868 tỷ đồng, tăng 13,11% so với cuối năm 2022, bằng 101,9% KH. Dư nợ xấu trên địa bàn là 292 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,70% so với tổng dư nợ, tăng 0,21%, tăng 111 tỷ đồng so với cuối năm 2022.

⁴¹ Quyết định số 1214/QĐ-BGTVT ngày 28/9/2023 của Bộ Giao thông vận tải.

đưa cao điểm “90 ngày, đêm giải ngân vốn đầu tư công năm 2023”, đến ngày 25/11/2023, tỷ lệ giải ngân đạt 70,6% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao⁴², cao hơn tỷ lệ giải ngân bình quân chung cả nước (65,1%) và so với cùng kỳ năm 2022 (57,8%).

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn các CTMTQG, kịp thời xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nên kết quả giải ngân có chuyển biến tích cực đến 25/11/2023, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công các CTMTQG đạt 78% kế hoạch, thuộc nhóm đầu cả nước, (bình quân cả nước 55%)⁴³, tuy nhiên, giải ngân vốn sự nghiệp còn thấp (đạt 45%)⁴⁴.

- Tập trung phối hợp đẩy nhanh tiến độ Dự án Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua tỉnh Ninh Thuận; tổ chức khai thác bến 1A; đang triển khai đầu tư Bến 1B và các thủ tục xúc tiến đầu tư giai đoạn 2 Cảng tổng hợp Cà Ná; đang lập hồ sơ trình phê duyệt chủ trương đầu tư Cảng cạn Cà Ná; đôn đốc tiến độ các KCN Du Long, Phước Nam, Cà Ná và thu hút các dự án đầu tư thứ cấp vào KCN⁴⁵. Tiếp tục đổi mới công tác xúc tiến đầu tư, chủ động thu hút, mời gọi các nhà đầu tư chiến lược vào các dự án trọng điểm, động lực, dự án thứ cấp trong Khu Công nghiệp. Đến 20/11/2023, đã cấp quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 73 dự án/3246,9 tỷ đồng; cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho 06 dự án/1.031,3 tỷ đồng⁴⁶; tăng cường rà soát các dự án chậm tiến độ gắn với công tác thanh tra, kiểm tra các dự án⁴⁷ và thu hồi các dự án chậm tiến độ⁴⁸.

8. Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể: Tập trung chỉ đạo triển khai các giải pháp để hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp⁴⁹; các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố đã thành lập các Tổ công tác hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp thông qua duy trì đối thoại định kỳ và chuyên đề, kịp thời

⁴² Đến 25/11/2023, đã giải ngân giải ngân đạt 1.941.524 triệu đồng/2.749.454 triệu đồng, đạt 70,6% KH vốn đã phân bổ chi tiết, trong đó: Vốn trong nước: 1.503.518 triệu đồng/2.030.554 triệu đồng, đạt 74% KH; Vốn nước ngoài: 438.006 triệu đồng/718.900 triệu đồng, đạt 60,9% KH.

⁴³ Đến 25/11/2023, đã giải ngân đạt 503.084 triệu đồng/831.316 triệu đồng, đạt 61% KH, trong đó vốn đầu tư giải ngân đạt 307.825 triệu đồng/391.345 triệu đồng đạt 78% KH; vốn sự nghiệp giải ngân đạt 195.259 triệu đồng/436.971 triệu đồng, đạt 45% KH.

⁴⁴ Nguyên nhân: một số văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương mới ban hành hoặc văn bản dừng triển khai thực hiện dự án thành phần của Chương trình; vốn đối ứng ngân sách địa phương không được chuyển nguồn sang năm 2023 theo quy định của Luật Ngân sách, nên phải phê duyệt lại dự án.

⁴⁵ KCN Du Long hoàn thành 52,4% khối lượng; KCN Phước Nam hoàn thành 79,6% khối lượng; KCN Thành Hải đã hoàn thành 58/77,98 ha, hiện đang mở rộng thêm 20 ha dự kiến đến tháng cuối 12/2023 sẽ hoàn thành 100% khối lượng để bàn giao và đưa vào sử dụng; KCN Cà Ná đang hoàn thành các thủ tục chứng minh năng lực nhà đầu tư để báo cáo Bộ KHĐT thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

⁴⁶ - Dự án ngoài KCN: Quyết định chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà Đầu tư cho 15 dự án/858,73 tỷ đồng; quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (để làm cơ sở lựa chọn Nhà đầu tư) cho 02 dự án/170 tỷ đồng; cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho 04 dự án/355,72 tỷ đồng; điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư cho 48 dự án với tổng vốn tăng thêm 2.103,2 tỷ đồng.

- Trong KCN: Cấp QĐCTĐT cho 07 dự án/480,6 tỷ đồng; cấp GCNĐT cho 02 dự án/675,6 tỷ đồng; điều chỉnh QĐCTĐT cho 08 dự án với tổng vốn tăng thêm 112 tỷ đồng.

⁴⁷ Trong năm đã thực hiện 19 cuộc thanh tra, kiểm tra trong đó: thanh tra 10 cuộc cho 13 DA; kiểm tra 09 cuộc cho 08 DA. Tiếp tục thanh tra liên ngành các dự án du lịch trọng điểm.

⁴⁸ Đã thu hồi 04 Quyết định chủ trương đầu tư dự án Sản xuất Dưa lưới, Dưa lê Danny Green Nông nghiệp công nghệ cao, Dự án Đa mục tiêu Hasee; Trang trại chăn nuôi bò thịt, bò sữa cao sản và xây dựng vùng nguyên liệu làm thức ăn cho bò; thu hồi 02 Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án Nhà máy sản xuất than từ thảo mộc của Công ty TNHH MTV Long Kim Phát tại KCN Phước Nam; Dự án xí nghiệp may xuất khẩu Thái Vạn Long tại KCN Thành Hải.

⁴⁹ Kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 15/7/2023 của Chính phủ; chỉ đạo xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; triển khai đến các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh thực hiện giảm lãi suất cho vay từ 1,5-2%/năm, đến nay tổng dư nợ tín dụng đạt 40.830 tỷ đồng tăng 10% so cuối năm 2022.

tháo gỡ các kiến nghị liên quan thủ tục đền bù, đất đai, đầu tư, giải phóng mặt bằng..., nhờ đó hoạt động kinh doanh có dấu hiệu khởi sắc, có 129 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động tăng 3,2%; có 407 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn 5.683,7 tỷ đồng, giảm 15,7% số DN và giảm 60,5% số vốn đăng ký, tuy vậy số doanh nghiệp gia nhập thị trường cao hơn nhiều số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường (cao hơn 200 doanh nghiệp)⁵⁰. Tỷ lệ hồ sơ doanh nghiệp đăng ký qua mạng chiếm 78,13%.

Hoạt động kinh tế tập thể tiếp tục được duy trì và phát triển⁵¹; đã ban hành Đề án tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, đã hỗ trợ 09 hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp⁵².

II. Lĩnh vực Xã hội:

1. Giáo dục và Đào tạo, khoa học công nghệ:

- Giáo dục và Đào tạo: Tập trung chỉ đạo triển khai hoạt động dạy và học bảo đảm chất lượng, hiệu quả; kết thúc năm học 2022-2023 quy mô học sinh các cấp được duy trì⁵³; tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 an toàn, nghiêm túc, đúng quy định, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT tăng 1,23% so năm học trước⁵⁴. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp học⁵⁵ và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia⁵⁶. Chỉ đạo tiếp tục thực hiện công tác đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đối với lớp 4, 8, 11 phục vụ năm học mới 2023-2024 theo lộ trình. Toàn tỉnh hoàn thành phổ cập xóa mù chữ mức độ 1 năm 2022⁵⁷.

- Khoa học công nghệ: Chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo⁵⁸; triển khai Chương trình hợp tác giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND tỉnh về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo⁵⁹; tiếp tục triển khai 32 nhiệm vụ khoa học công nghệ⁶⁰, nghiệm thu 10 nhiệm vụ⁶¹; công tác hỗ trợ doanh nghiệp về sở hữu trí tuệ và khởi nghiệp được quan tâm⁶²; công tác quản

⁵⁰ Có 92 doanh nghiệp giải thể, tăng 9,2%; có 222 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, tăng 8,29%.

⁵¹ Trong năm có 11 HTX được thành lập mới, nâng tổng số có 117 HTX/228,896 tỷ đồng.

⁵² Nâng tổng số 49 hộ kinh doanh được chuyển đổi thành doanh nghiệp.

⁵³ Tỷ lệ học sinh bỏ học 0,94%, bằng cùng kỳ, trong đó: TH 0,12%, giảm 0,01%; THCS 2,12%, tăng 0,1%; THPT 1,3%, giảm 0,1%.

⁵⁴ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt 96,96%, tăng 1,23% so năm học trước, trong đó học sinh THPT đạt 97,62%, tăng 0,89%, học sinh GDTX đạt 87,06%, tăng 10,59% so với năm 2022.

⁵⁵ Trong năm giảm 04 trường tiểu học, nâng tổng số giảm 40 trường, trong đó: MN 9 trường, TH 28 trường, THCS 03 trường; riêng THPT tăng thêm 01 trường. Toàn tỉnh hiện có 207 trường phổ thông, trong đó: TH 124 trường, THCS 61 trường và THPT 22 trường.

⁵⁶ Đã đánh giá và chuẩn bị thông qua 08 trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia toàn tỉnh lên 131 trường, đạt 63%, trong đó TH 85/125 trường, đạt 68%; THCS 37/61 trường, đạt 60,7%; THPT 09/22 trường, đạt 40,9%; riêng Mầm non có 28/88 trường, đạt 31,8%.

⁵⁷ Quyết định số 2342/QĐ-BGDĐT ngày 14/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v công nhận Tỉnh đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1, năm 2022.

⁵⁸ Ban hành Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 07/02/2023 của UBND tỉnh về việc nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở, trọng tâm là tại các huyện, thành phố; Kế hoạch số 1332/KH-UBND ngày 07/4/2023 Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyên gia, ứng dụng khoa học công nghệ và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2023; Kế hoạch số 1686/KH-UBND ngày 28/4/2023 Triển khai phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh...

⁵⁹ Ban hành Kế hoạch số 3537/KH-UBND ngày 24/8/2023

⁶⁰ Có 04 nhiệm vụ cấp quốc gia và 28 nhiệm vụ cấp tỉnh.

⁶¹ 02 nhiệm vụ cấp quốc gia và 08 nhiệm vụ cấp tỉnh

⁶² Hỗ trợ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cho 21 tổ chức, cá nhân; hướng dẫn và cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN cho 01 doanh nghiệp; tư vấn 10 doanh nghiệp tiềm năng ươm tạo, phát triển thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

lý do lường được tăng cường, đã kiểm tra 60 cơ sở sản xuất kinh doanh, phát hiện 03 cơ sở vi phạm.

2. Y tế chăm sóc sức khỏe nhân dân: Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, tăng cường y tế dự phòng, kiểm soát các dịch bệnh truyền nhiễm, không để bùng phát thành dịch⁶³; tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19⁶⁴. Các khó khăn vướng mắc trong công tác đầu thầu trang thiết bị, thuốc, sinh phẩm và vật tư y tế cơ bản được tháo gỡ. Vệ sinh an toàn thực phẩm được bảo đảm, trong năm xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm⁶⁵; công tác phòng chống HIV/AIDS và dân số, kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh⁶⁶. Công tác hợp tác với các bệnh viện tuyến trên triển khai Đề án Bệnh viện vệ tinh và Đề án 1816 tiếp tục phát huy hiệu quả⁶⁷. Chương trình bảo vệ và chăm sóc trẻ em được quan tâm thực hiện⁶⁸.

3. Lao động, việc làm và kết quả thực hiện các chính sách xã hội: Tập trung triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, đúng đối tượng; trong dịp Tết Quý Mão đã tổ chức các Đoàn đến thăm, tặng quà cho các tổ chức, cá nhân và gia đình chính sách⁶⁹, cấp phát kịp thời gạo hỗ trợ của Chính phủ cho hộ nghèo đảm bảo công khai, đúng đối tượng⁷⁰; các chính sách hỗ trợ người nghèo, lao động thất nghiệp được quan tâm triển khai⁷¹. Tổ chức thành công giải Golf ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” năm 2023 mang ý nghĩa thiết thực, có thêm nguồn lực hỗ trợ cho nhiều hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống. Công tác tư vấn giới thiệu việc làm tiếp tục

⁶³ Toàn tỉnh ghi nhận 518 ca mắc sốt xuất huyết, giảm 342 ca; bệnh tay chân miệng 523 ca, tăng 123 ca; thủy đậu 88 ca, tăng 82 ca; lỵ 84 ca, tăng 15 ca so cùng kỳ; không có trường hợp tử vong.

⁶⁴ Ngày 19/10/2023, Bộ Y tế đã ban hành Quyết định số 3896/QĐ-BYT về việc điều chỉnh bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra (Covid-19) từ bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A sang bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007 và có hiệu lực thi hành từ ngày 20/10/2023.

Đến ngày 02/11/2023, nhóm người ≥ 18 tuổi đã tiêm mũi 1, mũi 2 đạt 100%; tiêm mũi 3 (mũi nhắc 1) đạt 78,3%; tiêm mũi 4 (mũi nhắc 2) đạt 75,3%. Nhóm tuổi > 12-17 tuổi đã tiêm mũi 1, mũi 2 đạt 100%; tiêm mũi 3 đạt 65,2%.

⁶⁵ Đã tổ chức kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại 5.796 cơ sở, có 94,1% cơ sở đạt tiêu chuẩn.

01 vụ ngộ độc thực phẩm tại xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (địa bàn giáp ranh với huyện Thuận Nam) do ăn cá nóc với 03 người mắc, trong đó có 01 người tử vong.

⁶⁶ Trong năm phát hiện 42 trường hợp dương tính, nâng tổng số người nhiễm HIV lên 427 người; có 51.851 phụ nữ trong độ tuổi từ 15-49 áp dụng biện pháp tránh thai, đạt 70,1% kế hoạch.

⁶⁷ Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã phối hợp với Bệnh viện Thống Nhất thực hiện 01 đợt chuyển giao kỹ thuật “Đặt máy tạo nhịp tim tạm thời và vĩnh viễn” cho 01 bệnh nhân với chẩn đoán rối loạn nhịp; Bệnh viện Bình Dân thực hiện 01 đợt chuyển giao kỹ thuật “Phẫu thuật nội soi tán sỏi thận qua da” cho 07 bệnh nhân; Bệnh viện Nhi Đồng 2 thực hiện 01 đợt chuyển giao kỹ thuật về phẫu thuật: đóng hậu môn nhân tạo, tạo hình hậu môn, cắt u cho 03 bệnh nhân; Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng hỗ trợ thực hiện kỹ thuật “Đo độ tập trung I131 tuyến giáp và Điều trị Basedow bằng I131” cho các bệnh nhân.

Bệnh viện đa khoa tỉnh đã thực hiện được một số kỹ thuật cao, chuyên sâu, kỹ thuật mới về chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh: 35 ca Chụp cắt lớp vi tính mạch máu não; Thăm dò chức năng: 38 ca Nội soi mật tụy ngược dòng (ERCP).

⁶⁸ Nhân dịp Quốc tế thiếu nhi 01/6, Tháng hành động vì trẻ em và Tết Trung thu đã tặng 23.699 suất quà/2 tỷ đồng cho các em thiếu nhi; tặng 70 suất học bổng/70 triệu đồng cho các em có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập; vận động Doanh nghiệp hỗ trợ xây dựng 10 căn nhà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt với kinh phí 500 triệu đồng.

⁶⁹ Tổ chức các Đoàn đi thăm và tặng quà cho người có công với cách mạng và các đối tượng bảo trợ xã hội, đã tặng 120.169 suất quà trị giá 38,9 tỷ đồng, trong đó: Quà của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh 48.840 suất quà/15,7 tỷ đồng; quà của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang thăm tặng quà cho Bà mẹ VNAH, AHLĐ, thương binh, bệnh binh 81% trở lên, lao động và gia đình khó khăn là 420 suất/524 triệu đồng; quà từ các tổ chức, cá nhân hỗ trợ cho Nhân dân toàn tỉnh 70.909 suất/22,7 tỷ đồng, tăng 5.394 suất/5,2 tỷ đồng so với năm 2022 (65.515 suất /17.524.681.600 đồng).

⁷⁰ Đã phân bổ 1.183 tấn/19.698 hộ/78.873 khẩu cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tại các huyện, thành phố và các đối tượng bảo trợ xã hội.

⁷¹ Hỗ trợ 105.843 thẻ Bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, DTTSMN, ĐBKK với số tiền 25 tỷ đồng, trong đó: người nghèo 13.788 thẻ, hộ nghèo vùng DTTS 53.219 thẻ, hộ nghèo đặc biệt khó khăn 18.331 thẻ, đối tượng khác 20.505 thẻ; chi trả Bảo hiểm thất nghiệp cho 4.484 lao động với kinh phí trên 70,4 tỷ đồng.

được đổi mới, xuất khẩu lao động đạt kết quả tích cực ⁷²; triển khai hiệu quả đào tạo nghề gắn nhà trường với doanh nghiệp, kết quả đạt khá ⁷³.

4. Văn hóa, thể thao, phát thanh truyền hình: Tập trung tuyên truyền kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng, tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật đa dạng, phong phú mừng Đảng - mừng Xuân; trang trí đường phố, vườn hoa xuân tại khu vực Bảo tàng sinh động, ngập tràn ánh sáng; tổ chức biểu diễn văn nghệ và bắn pháo hoa đón Giao thừa Xuân Quý Mão tại 02 điểm Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm và huyện Ninh Sơn, tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho Nhân dân vui chơi giải trí đón Tết. Chương trình đưa văn hóa về cơ sở và giao lưu trực tuyến trên truyền hình được quan tâm thực hiện, chất lượng được nâng lên ⁷⁴; thể thao thành tích cao tiếp tục phát triển ⁷⁵.

5. Kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được quan tâm đầu tư nhất là hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu, nâng cấp trường, lớp học, đội ngũ giáo viên chuẩn hóa, hệ thống y tế cơ bản đáp ứng ⁷⁶; nhiều mô hình sản xuất, kinh doanh hình thành và phát huy ⁷⁷; việc hỗ trợ vốn, kỹ thuật phát triển kinh tế đã giúp nhiều hộ đã thoát nghèo, đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc thiểu số không ngừng được cải thiện, thu nhập tăng lên ⁷⁸.

III. Công tác nội chính và xây dựng chính quyền:

1. Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính:

- Chỉ đạo kiện toàn, sắp xếp tinh gọn bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh ⁷⁹; kiện toàn, bổ sung nhân sự các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định ⁸⁰. Thành lập Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Ninh Thuận. Tập trung chỉ đạo triển khai ban hành Kế hoạch và xây dựng phương án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 và Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ bảo đảm kịp thời đúng tiến độ. Triển khai thực hiện

⁷² Trong năm đã giải quyết việc làm cho 18.084 lượt người, đạt 113% KH và bằng 96,6% so cùng kỳ, trong đó: lao động trong tỉnh 9.070 người, lao động ngoài tỉnh 8.843 người; xuất khẩu lao động 171 người, đạt 114% KH và tăng 11% so cùng kỳ.

⁷³ Tổ chức Hội nghị chuyên đề bàn về giải pháp đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng, trong năm đào tạo nghề cho 10.994 người, vượt 15,7% KH và tăng 1,8% so cùng kỳ, trong đó đào tạo nghề trình độ dài hạn cho 1.085 học viên, đạt 108,5% KH và tăng 37,9% cùng kỳ; trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng cho 9.909 học viên, đạt 116,6% kế hoạch và bằng 98,9% cùng kỳ.

⁷⁴ Đã tổ chức 112 buổi biểu diễn nghệ thuật, trong đó phục vụ miền núi 50 buổi; chiếu phim lưu động 360 buổi.

⁷⁵ Trong năm tham dự 20 giải cấp quốc gia và 5 giải khu vực mở rộng, đạt 98 huy chương các loại.

⁷⁶ Bỏ trí 101.123 triệu đồng đầu tư 49 công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu (điện, đường, trường, trạm, nhà sinh hoạt cộng đồng, thủy lợi, chợ...; bỏ trí 60.959 triệu đồng cho phát triển giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực (các trường dân tộc nội trú, trường PTTH bán trú, đào tạo dự bị Đại học, các lớp đào tạo nghề...)

⁷⁷ Hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững: hỗ trợ giao khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh, trồng rừng; hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý, phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị.

⁷⁸ Ước đến cuối năm 2023 tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số là 14,73%, giảm 3% so năm 2022, riêng huyện nghèo Bác Ái tỷ lệ hộ nghèo còn 28,45%, giảm 6,36% so với năm 2022. Thu nhập bình quân của người DTTS là 32,4 triệu đồng/người, tăng 02 triệu đồng so với năm 2022.

⁷⁹ Chỉ đạo tổ chức lại 22 cơ quan, đơn vị; ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 37 cơ quan, đơn vị; ban hành Đề án kiện toàn Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; phê duyệt Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức của 34 cơ quan, đơn vị.

⁸⁰ Luân chuyển, bổ nhiệm: Phó Giám đốc Sở Tài chính, Phó Giám đốc Sở KHĐT; điều động, bổ nhiệm: Phó Giám đốc Sở TNMT, Phó Chánh Thanh tra tỉnh, Phó Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; bổ nhiệm: Phó Giám đốc Sở KHCN, Giám đốc Ban Xây dựng năng lực và thực hiện các dự án ODA ngành nước, Phó Giám đốc Sở Xây dựng; bổ nhiệm lại: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Phó Giám đốc Sở TTTT và phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Chủ tịch UBND huyện: Bác Ái, Ninh Sơn.

Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ và hoàn tất Dự án lập bản đồ hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và bàn giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh để sử dụng.

Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; tăng cường giám sát việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

- Tập trung chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên chủ yếu theo Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 17/01/2023, kết quả đến ngày 20/11/2023 đã hoàn thành 26/30 nhiệm vụ trọng tâm, đạt 92,9% số nhiệm vụ giao trong năm 2023 (còn 02 nhiệm vụ đang triển khai trong hạn và 02 nhiệm vụ chuyển sang năm 2024); hoàn thành 144/187 nhiệm vụ thường xuyên, chủ yếu đạt 83,7% số nhiệm vụ giao trong năm 2023 (còn 28 nhiệm vụ đang triển khai trong hạn và 15 nhiệm vụ chuyển sang năm 2024). Không có nhiệm vụ quá hạn.

- Thi đua-khen thưởng: Tổ chức tổng kết phong trào thi đua năm 2022 và triển khai nhiệm vụ năm 2023⁸¹; đã tổ chức nhiều đợt phát động và ký kết giao ước thi đua năm 2023; khen thưởng kịp thời các nhân tố tích cực trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương⁸².

2. Công tác tư pháp, thanh tra, phòng chống tham nhũng, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân: Công tác cải cách tư pháp được tập trung chỉ đạo, công tác rà soát, xây dựng, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng⁸³; công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính đã đi vào nề nếp và có nhiều chuyên biến tích cực. Công tác tổ chức thanh tra hành chính và kiểm tra chuyên ngành được triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng chương trình, kế hoạch đề ra và kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định⁸⁴; công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận sau thanh tra được thực hiện nghiêm túc. Công tác phòng, chống tham nhũng được tập trung chỉ đạo quyết liệt, chấn chỉnh, chỉ đạo khắc phục kịp thời các tồn tại, thiếu sót nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao⁸⁵. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm, giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật, cơ bản ổn định tình hình, đảm bảo trật tự an toàn xã hội⁸⁶.

⁸¹ Tổ chức trao Huân chương Lao động, Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Ninh Thuận” nhân dịp tổ chức Chương trình Hóp mặt kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023) và mừng Xuân Quý Mão năm 2023.

⁸² UBND tỉnh tặng cờ thi đua 78 tập thể, danh hiệu tập thể lao động xuất sắc cho 275 tập thể, chiến sỹ thi đua cấp tỉnh 21 cá nhân; tặng bằng khen cho 429 tập thể và 707 cá nhân; 38 Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Ninh Thuận”.

⁸³ Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 01/11/2023, góp ý và thẩm định văn bản 764 văn bản (trong đó: thẩm định 117; góp ý 647); UBND tỉnh ban hành 82 Quyết định quy phạm pháp luật; HĐND tỉnh ban hành 24 Nghị quyết quy phạm pháp luật. Cập nhật Cơ sở dữ liệu pháp luật văn bản quy phạm pháp luật 81 văn bản.

⁸⁴ Trong năm đã tiến hành 299/218 cuộc thanh tra, kiểm tra đạt 137% chỉ tiêu kế hoạch năm. Đến nay đã kết thúc ban hành kết luận 281 cuộc. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện sai phạm 3.873,2 triệu đồng và 111.461 m² đất, kiến nghị thu hồi 3.834,7 triệu đồng và 151 m² đất, kiến nghị xử lý khác 38,5 triệu đồng và 111.310 m² đất, (đã thu hồi 3.651,7/3.834,7 triệu đồng, đạt tỷ lệ 95,2%, số còn lại do mới kết thúc thanh tra chờ thu hồi, kiến nghị xử lý khác 8,2 triệu đồng và 111.300 m² đất), kiểm điểm trách nhiệm 19 tập thể và 79 cá nhân, chuyển cơ quan điều tra 04 vụ đề điều tra, xử lý.

⁸⁵ Đã tiến hành xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 theo kế hoạch 22 cuộc/22 đơn vị theo đúng định hướng nội dung và thời gian thực hiện của Thanh tra Chính phủ. Kết quả, đã kết luận xác minh Tài sản thu nhập 09 cuộc/09 đơn vị, kiểm điểm chấn chỉnh 06 trường hợp; đang xác minh 13 cuộc/13 đơn vị, dự kiến kết thúc trong tháng 12/2023.

⁸⁶ Trong năm các cơ quan hành chính các cấp đã tiếp 4.557 lượt/1.996 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; tiếp nhận, xử lý 3.856 đơn, đã giải quyết 285/292 đơn, đạt tỷ lệ 97,6%.

IV. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội:

Công tác quân sự quốc phòng được triển khai thực hiện nghiêm túc, tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu, bảo đảm chất lượng, an toàn. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ Tỉnh, huyện Ninh Phước, Thuận Nam và diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ xã, phường năm 2023 theo kế hoạch bảo đảm an toàn, đạt kết quả tốt. Triển khai đồng bộ nhiều biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội nhất là trong các ngày Lễ lớn, các sự kiện quan trọng của Tỉnh; thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm soát các vùng trọng điểm, phức tạp nắm tình hình và kịp thời giải quyết các vụ việc xảy ra⁸⁷. Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, chống cháy nổ⁸⁸.

An toàn giao thông: Công tác kiểm tra, tuần tra việc chấp hành Luật giao thông đường bộ, đo nồng độ cồn trên các tuyến giao thông trọng điểm được tập trung chỉ đạo tuy nhiên tình hình tai nạn giao thông còn diễn biến phức tạp, tăng trên cả 3 tiêu chí⁸⁹.

Tóm lại: Thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội năm 2023 trong bối cảnh thuận lợi, khó khăn như dự báo nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn, UBND tỉnh đã bám sát tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, với quyết tâm chính trị cao, tập trung chỉ đạo điều hành quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả, sát tình hình, có trọng tâm, trọng điểm 05 khâu đột phá để thúc đẩy tăng trưởng; cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế-xã hội chuyển biến tích cực và tăng khá trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức, tăng trưởng GRDP tăng 9,40%, xếp thứ 09/63 tỉnh thành cả nước và thứ 02/14 các tỉnh vùng Bắc Trung bộ và Duyên hải miền Trung, các lĩnh vực xây dựng, thương mại, du lịch, năng lượng, công nghiệp tiếp tục phục hồi và tăng trưởng khá; kinh tế nông nghiệp và nông thôn duy trì ổn định, tăng trưởng khá, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao vào sản xuất tiếp tục phát huy; một số sản phẩm công nghiệp chế biến chế tạo đang phục hồi, năng lực sản xuất mới phát huy hiệu quả. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư được đẩy mạnh; quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường được tăng cường; giá đất, điều chỉnh giá đất, đấu giá quyền sử dụng đất ở một số dự án được tập trung tháo gỡ; các dự án trọng điểm, động lực được tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ; môi trường đầu tư được cải thiện rõ nét; cải cách hành chính hiệu quả hơn; chuyển đổi số đạt kết quả tích cực. Các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời; công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách và hộ nghèo được thực hiện tốt hơn. Tổ chức thành công Hội nghị đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025; Lễ đón Bằng công nhận của UNESCO ghi danh Nghệ thuật làm gốm của người Chăm vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp và

⁸⁷ Trong năm Biên phòng tỉnh đã tuần tra 1.389 lượt tổ; đăng ký, kiểm chứng cho 7.264 lượt thuyền cá/ 48.134 lao động; kiểm soát 8.725 chuyến tàu/105.000 người tại khu vực Vĩnh Hy, Bãi Kinh; làm thủ tục nhập, xuất cho 107 tàu vận tải/811 thuyền viên, 36 khách; vận chuyển 16.719 tấn muối, 11.281 m³ cát, 25.995 m³ đá, 12.822 tấn xi măng, 94,78 tấn thép xây dựng, 3.123 tấn Titan sắt-oxit, 10.118 m³ xi than, 12.541,47 m³ tro bay, 07 nắp hầm, 34 cuộn tôn nặng 680 tấn; xử lý vi phạm hành chính 89 vụ/90 đối tượng/ 352,15 triệu đồng.

Trong năm đã xảy ra 332 vụ phạm tội về trật tự xã hội, giảm 13 vụ, trong đó phạm tội rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng xảy ra 48 vụ, giảm 05 vụ so cùng kỳ.

⁸⁸ Trong năm xảy ra 10 vụ cháy tăng 03 vụ, bị thương 01 người, thiệt hại 3,4 tỷ đồng, tăng 2,8 tỷ đồng (nông thôn 05 vụ; thành thị 05 vụ) nguyên nhân chủ yếu do sơ suất bất cẩn trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt và chập điện.

⁸⁹ Tính đến ngày 15/11/2023 đã xảy ra 152 vụ, tăng 18 vụ; số người chết 48 người, tăng 05 người; bị thương 150 người, tăng 10 người.

Lễ hội Nho -Vang Ninh Thuận năm 2023. Công tác quân sự, quốc phòng được bảo đảm, giao quân an toàn, đạt chỉ tiêu; công tác diễn tập KVPT cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã đã hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ cả nhiệm kỳ đề ra; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định; công tác thực hành, tiết kiệm chống lãng phí được quan tâm triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân đạt được: Được sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ và hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương; sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy; sự chủ động, quyết liệt, linh hoạt của UBND tỉnh trong điều hành, tăng cường kiểm tra đến từng cơ sở; chỉ đạo đôn đốc xử lý tháo gỡ khó khăn các điểm nghẽn về đầu tư công, đất đai, các vấn đề nổi cộm bức xúc; sự quan tâm, giám sát, hỗ trợ kịp thời của HĐND tỉnh và Mặt trận, đoàn thể tỉnh; sự đoàn kết, thống nhất của cả hệ thống chính trị, sự ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp.

Khó khăn hạn chế: Tốc độ tăng trưởng kinh tế tuy đạt khá nhưng chưa đạt mục tiêu đề ra; công nghiệp chế biến chế tạo, các ngành dịch vụ, thuế sản phẩm tăng thấp, chưa đạt kế hoạch; thu ngân sách còn khó khăn, giảm, nhất là nguồn thu thu hải quan đạt thấp; tiến độ giải ngân vốn đầu tư công có chuyển biến tích cực nhưng chưa đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra nhất là vốn sự nghiệp các CTMTQG còn chậm; xuất khẩu thủy sản còn khó khăn. Các điểm nghẽn trong chính sách năng lượng, đầu tư, đất đai... chậm tháo gỡ; tiến độ triển khai một số dự án về đô thị, du lịch còn chậm; đầu giá tài sản công còn nhiều vướng mắc; hoạt động doanh nghiệp còn rất khó khăn; tiến độ nông thôn mới; tình hình tai nạn thương tích trẻ em tuy đã được triển khai quyết liệt nhưng vẫn còn xảy ra⁹⁰; đời sống một bộ phận người dân vùng đồng bào DTTS và miền núi còn khó khăn. Kỷ luật, kỷ cương một số nơi chưa nghiêm; trật tự an toàn xã hội có nơi, có lúc diễn biến phức tạp, một số loại tội phạm về ma túy, tín dụng đen có chiều hướng gia tăng, tai nạn giao thông tăng cả 3 tiêu chí.

Nguyên nhân chủ yếu đó là:

- Về khách quan: Do tác động khó khăn khách quan của tình hình thế giới, nhu cầu thị trường giảm, giá cả nguyên, nhiên vật liệu tăng, nhu cầu tiêu dùng người dân giảm, lãi suất tuy đã giảm nhưng khả năng tiếp cận tín dụng của doanh nghiệp còn hạn chế; thị trường bất động sản trầm lắng; các chính sách miễn, giảm, giãn thuế từ Chính phủ tác động đến nguồn thu ngân sách; công tác giải phóng mặt bằng một số dự án tại một số địa phương còn nhiều vướng mắc; cơ chế, chính sách về giá điện năng lượng ban hành chậm, khó khăn trong quá trình triển khai. Các vướng mắc chồng chéo trong hệ thống pháp luật về đầu tư, đất đai, khoáng sản, vướng mắc về cơ chế giải ngân vốn sự nghiệp các chương trình MTQG có việc chưa được Trung ương tháo gỡ.

- Về chủ quan: Tính chủ động, nhạy bén trong tham mưu đề xuất của một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời nhất là trong tháo gỡ các điểm nghẽn về chính sách. Trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, địa phương trong cụ thể hóa một số chủ trương, chính sách và công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát có việc còn chưa quyết liệt, còn hạn chế; năng lực thực tiễn của một bộ phận cán bộ, công chức trong

⁹⁰ Trong năm 2023, có 15 vụ tai nạn thương tích làm 19 em tử vong, 01 em bị thương (trong đó 17 em tử vong do đuối nước, 02 em tử vong do tai nạn giao thông), tăng 02 vụ và tử vong tăng 06 em so cùng kỳ.

công tác tham mưu, phối hợp còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhất là trong tham mưu giải quyết các nhiệm vụ mới phát sinh.

Phần thứ hai:

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

Năm 2024 là năm có ý nghĩa quan trọng tạo tiền đề hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025. Dự báo tình hình thế giới và trong nước có những cơ hội, thuận lợi mới, khó khăn thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Kinh tế thế giới có thể có những chuyển biến tích cực hơn song còn đối mặt với nhiều rủi ro trong quá trình phục hồi; xung đột chính trị, vấn đề biển Đông còn diễn biến phức tạp; bảo hộ thương mại một số nước lớn ngày càng gia tăng, bên cạnh áp lực từ giá dầu thô, lương thực có xu hướng tăng, lạm phát thế giới có xu hướng giảm nhưng còn ở mức cao. Một số nền kinh tế lớn phục hồi chậm và hạ thấp dự báo triển vọng kinh tế toàn cầu và Mỹ⁹¹; kinh tế Trung Quốc tiếp tục phục hồi chậm hơn và xu hướng thắt chặt tiền tệ ở nhiều nền kinh tế lớn. Trong nước tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực, kinh tế vĩ mô giữ vững ổn định, các chính sách tài khóa, tiền tệ và chính sách hỗ trợ được ban hành trong năm 2023 sẽ có tác động rõ nét hơn vào nền kinh tế; nguồn vốn đầu tư công từ Chương trình phục hồi và phát triển KTXH, 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia được đẩy mạnh giải ngân; môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, là cơ sở tích cực cho tăng trưởng và phát triển.

Trong tỉnh, những thành quả đạt được trong nửa đầu nhiệm kỳ tạo động lực thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025; quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được ban hành, tiềm năng, lợi thế được nhận diện rõ sẽ thúc đẩy nguồn lực cho đầu tư phát triển; các dự án hạ tầng trọng điểm về giao thông, thủy lợi hoàn thành phát huy tích cực nhất là cao tốc Bắc – Nam đoạn qua tỉnh đưa vào hoạt động, thúc đẩy các ngành còn dư địa tăng trưởng như năng lượng, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến, chế tạo, kinh tế đô thị...; những cải thiện mạnh mẽ về môi trường đầu tư, kinh doanh, các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách năng lượng, đất đai, đầu tư, tín dụng, bất động sản... dần được tháo gỡ sẽ hỗ trợ tốt hơn cho doanh nghiệp trong đầu tư và sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, dự báo năm 2024, những diễn biến bất lợi của tình hình thế giới sẽ tiếp tục tác động sức mua, thị trường tiêu thụ; thu hút đầu tư FDI, hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu; doanh nghiệp của tỉnh chủ yếu là nhỏ và siêu nhỏ, khả năng chống chịu kém; tình hình biến đổi khí hậu tiếp tục gay gắt hơn... là

⁹¹ Theo Báo cáo của Triển vọng Kinh tế toàn cầu (tháng 6/2023), WB hạ dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 còn 2,4%, từ mức dự báo 2,7% vào tháng 1/2023; giảm một nửa dự báo tăng trưởng năm 2024 của kinh tế Mỹ xuống còn 0,8%; cắt giảm 0,4 điểm phần trăm dự báo tăng trưởng 2024 của Trung Quốc xuống 4,6%. Theo IMF (tháng 7/2023), tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2024 dự báo bằng với năm 2023, ở mức 3%; kinh tế Mỹ được dự báo giảm xuống 1% vào năm 2024

những khó khăn, thách thức mà Tỉnh phải đối mặt trong thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

I. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu:

1. Mục tiêu tổng quát: Tập trung ưu tiên, thúc đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Đẩy mạnh, tạo chuyển biến tích cực hơn trong thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và của nền kinh tế. Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn về cơ chế chính sách; khơi thông các nguồn lực. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm, liên vùng. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Quan tâm phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, xã hội; chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục kiện toàn bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao hiệu quả việc tổ chức thực hiện luật pháp, chính sách, thực thi công vụ. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2024:

- Về kinh tế: Phân đầu đạt các chỉ tiêu: (1) Tốc độ tăng trưởng GRDP từ 11-12%; (2) GRDP bình quân đầu người đạt từ 101-102 triệu đồng/người; (3) Cơ cấu kinh tế: Nông lâm thủy sản chiếm 25-26%; công nghiệp - xây dựng chiếm 41-42%; dịch vụ 32-33%; (4) Thu ngân sách trên địa bàn khoảng 4.000 tỷ đồng⁹²; (5) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 22.900 tỷ đồng; (6) Tỷ trọng đóng góp năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP 39-40%; (7) Tỷ trọng đóng góp của kinh tế biển vào GRDP 42%; (8) Năng suất lao động khoảng 8-9%; (9) Tỷ trọng kinh tế số đóng góp vào GRDP 12%

- Về xã hội: Phân đầu đạt các chỉ tiêu (1) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn mới giảm từ 1,5 – 2%, riêng huyện Bác Ái giảm ít nhất 4%; (2) Có 2-3 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 03 - 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; (3) Tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 64-65%; (4) Số lao động được đào tạo nghề đạt 9.500 người; (5) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67-68%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ là 31%; (6) Có 98,5% số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

- Về môi trường: Phân đầu đạt các chỉ tiêu: (1) Tỷ lệ che phủ rừng là 48,14%; (2) Tỷ lệ số hộ dân nông thôn được cấp nước sạch hợp vệ sinh đạt 99,7% và hộ gia đình sử dụng nước sạch đáp ứng Quy chuẩn Bộ Y tế là 100%; (3) Tỷ lệ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn 100%.

⁹² Trong đó thu nội địa: 3.947 tỷ đồng; thu hải quan: 53 tỷ đồng.

II. Nhiệm vụ chủ yếu phát triển các ngành và lĩnh vực:

1. Tiếp tục bám sát chủ trương, đường lối Đại hội XIII của Đảng và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025; tập trung triển khai Nghị quyết số 26-NQ/TU ngày, ngày 13/9/2023 của Tỉnh ủy về đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 và các Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy về nhiệm vụ kế hoạch năm 2024 để cụ thể hóa thành các Chương trình, Đề án, giải pháp trọng tâm đột phá tổ chức triển khai sát hợp, hiệu quả. Trọng tâm là tập trung vào 03 khâu đột phá: (1) Tháo gỡ khó khăn, điểm nghẽn về cơ chế chính sách, khơi thông nguồn lực tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất - kinh doanh và đầu tư; (2) Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án trọng điểm nhất là dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm, liên vùng; (3) Tạo đột phá trong lĩnh vực đất đai để khơi thông nguồn lực.

2. Theo dõi, cập nhật diễn biến, dự báo sát tình hình kinh tế, giá cả, lạm phát, thị trường thế giới và trong nước, để chủ động xây dựng kịch bản, giải pháp điều hành phù hợp trong từng Quý, sát tình hình thực tiễn địa phương, kịp thời thích ứng với những khó khăn, biến đổi nhanh chóng, khó lường.

3. Thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn theo lộ trình phù hợp, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung phát triển 06 ngành lĩnh vực trọng tâm, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng: (1) thúc đẩy đầu tư, nhất là đầu tư công; (2) năng lượng; (3) du lịch; (4) công nghiệp chế biến, chế tạo; (5) nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; (6) kinh tế đô thị, cụ thể:

- Nông lâm nghiệp và thủy sản: Tiếp tục triển khai có hiệu quả chủ trương phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phát triển bền vững nông nghiệp, nông dân, nông thôn thích ứng hiệu quả biến đổi khí hậu. Tiếp tục nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, nâng cao hàm lượng khoa học công nghệ trong quá trình sản xuất; chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng bền vững, hiệu quả kinh tế cao, tiết kiệm nước khoảng 1.300 ha, phấn đấu giá trị sản xuất trên diện tích đất sản xuất đạt 148 triệu đồng/ha; tỷ lệ đất sản xuất chủ động tưới đạt 62,4%. Ưu tiên điều tra, rà soát diện tích các loại cây ăn quả đặc thù nhất là cây nho và cây táo để mở rộng diện tích, xác định vùng trồng cho xuất khẩu. Tổ chức triển khai hiệu quả 03 quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng mới vùng nông nghiệp công nghệ cao Thành Sơn – Phước Nhơn; phấn đấu diện tích đất nông nghiệp công nghệ cao tăng thêm 200-220 ha trong năm 2024; triển khai Đề án phát triển sản xuất vùng tưới hệ thống thủy lợi Tân Mỹ để mở rộng vùng trồng tập trung, Đề án phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn, hiệu quả, có giá trị kinh tế cao đến năm 2030 và chính sách thu hút đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; bảo vệ, bảo tồn những giá trị tài nguyên rừng và biển Khu dự trữ sinh quyển thế giới Vườn Quốc gia Núi Chúa; nhân rộng các mô hình sinh kế bền vững gắn với quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phấn đấu tỷ lệ che phủ rừng đạt 48,14%. Phát triển khai thác hải sản tại vùng khơi trở thành nghề cá hiện đại gắn với chống IUU và bảo vệ chủ quyền biển đảo; triển khai hiệu quả Đề án phát

triển Ninh Thuận thành trung tâm tôm giống chất lượng cao của cả nước; phát triển nuôi biển công nghệ cao vùng nước sâu. Tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, phấn đấu có 2-3 xã đạt chuẩn nông thôn mới và 3-4 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; giá trị gia tăng toàn ngành nông, lâm, thủy sản tăng 4 - 5%.

- Công nghiệp - Xây dựng: Triển khai hiệu quả Đề án phát triển Ninh Thuận trở thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước gắn với Kế hoạch triển khai Quy hoạch điện VIII, đẩy nhanh hòa lưới điện Quốc gia 120 MW dự án năng lượng chuyên tiếp⁹³ và triển khai nhanh cơ chế đấu thầu giá điện, lựa chọn nhà đầu tư để sớm khởi công 275 MW⁹⁴. Tập trung hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng cho một số sản phẩm công nghiệp chiếm tỷ trọng lớn như sản xuất Bia, Nha đam, chế biến thủy sản, vật liệu xây dựng, đá, xi măng... và đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp mới để tạo năng lực tăng thêm cho năm 2024⁹⁵. Kêu gọi thu hút đầu tư dự án điện gió ngoài khơi, thủy điện tích năng Phước Hòa, Tổ hợp công nghệ xanh và hoá chất sau muối, Nhà máy sản xuất Hydrogen; các dự án đầu tư thứ cấp trong các Khu, Cụm Công nghiệp⁹⁶. Tiếp tục quan tâm hỗ trợ phát triển các làng nghề tiêu thủ công nghiệp gắn với phát triển du lịch. Phấn đấu giá trị gia tăng ngành công nghiệp đạt 17-18%.

Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển kinh tế đô thị, xây dựng Phan Rang-Tháp Chàm thành thành phố thông minh; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các Đề án quy hoạch xây dựng. Tập trung đẩy nhanh tiến độ các khu đô thị mới, khu dân cư đang triển khai như Khu đô thị mới Đầm Cà Ná; Khu đô thị mới bờ Sông Dinh, Mỹ Phước, Phủ Hà, Khu đô thị mới Khánh Hải, Khu đô thị mới Khánh Hải – Khu đất sân vận động; khu đô thị mới Bắc Sông Ông, khu K3. Hoàn tất thủ tục đầu tư Khu đô thị mới Tây Bắc, Khu đô thị mới bờ Bắc sông Dinh và kêu gọi các dự án khu đô thị mới 2 bên bờ sông Dinh tạo không gian phát triển mới cho thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Phát triển mạnh thị trường bất động sản gắn với tăng cường công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng; thực hiện tốt chính sách nhà ở xã hội. Phấn đấu giá trị gia tăng ngành xây dựng đạt 23-24%.

- Các ngành dịch vụ: Tiếp tục phát huy tiềm năng, thế mạnh, tận dụng cơ hội, địa thế tăng trưởng các ngành dịch vụ du lịch gắn với đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi

⁹³ Gồm: ĐMT Phước Thái 2 và 3/120 MW.

⁹⁴ Gồm của 6 dự án điện gió/248 MW, 02 dự án thủy điện/27 MW (Điện gió Công Hải 1-GD 2/25 MW, Đầm Nại 3/39,4 MW, Đầm Nại 4/27,6 MW, Phước Nam - Enfinity - Ninh Thuận/76MW, Phước Hữu (Hà Đò)/ 50MW, Công trình phong điện Việt Nam Power số 01/30MW và 02 dự án thủy điện: thượng sông ông 2/07MW, Phước Hòa/20MW).

⁹⁵ Dự án thú nhồi bông phát huy hết công suất 2 GD là 10 triệu sản phẩm/năm; (2) Dự án chế biến tôm Sushi số 2 quy mô 6.500 tấn/năm; (3) Dự án bao bì Bắc Á tại KCN Thành Hải quy mô 15.000 tấn/năm; (4) Dự án may Hoàng Thành Đô Lương (giai đoạn II) quy mô 30 triệu sản phẩm/năm; (5) Dự án Nhà máy sản xuất đồ gỗ và thủ công mỹ nghệ Vĩnh Khang Handicraft tại Cụm công nghiệp Quảng Sơn, quy mô 45.000 sản phẩm/tháng; (6) Dự án Nhà máy may MTJV (sản xuất các sản phẩm may mặc dùng trong y tế, tấm trải giường, tấm lót quần, áo, các sản phẩm may từ plastic, sản xuất túi nhựa PE, màng PE) quy mô 2 triệu sp/năm; (7) Dự án Nhà máy sản xuất nước giải khát Nhiệt Đới Sài Gòn (sản xuất nước giải khát đóng chai từ nha đam, trái cây các loại, thảo mộc) quy mô 6 triệu lít/năm; (8) Dự án Nhà máy Dệt Nhuộm Ninh Thuận (sản xuất lông cừu nhuộm, sợi nhuộm) quy mô 4.500 tấn sp/năm; (9) Nhà máy sản gỗ ván công nghiệp, gỗ ván sàn và các phụ kiện về gỗ của Công ty TNHH Lam Phương Ninh Thuận quy mô 200.000 sản phẩm/năm.

⁹⁶ Thu hút đầu tư vào các KCN Du Long, Phước Nam, Thành Hải mở rộng và các CCN Quảng Sơn, Phước Tiến, Hiếu Thiện, Phước Minh 1 và Phước Minh 2.

số, nhất là các ngành: du lịch, thương mại, dịch vụ, logistics... Chú trọng phát triển thương mại điện tử; thực hiện tốt chương trình “đưa hàng Việt về nông thôn”, “người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; tận dụng các cơ chế, chính sách của Hiệp định thương mại tự do để thúc đẩy xuất khẩu. Triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển du lịch Ninh Thuận giai đoạn 2022 - 2025; hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp du lịch xây dựng các sản phẩm mới, hấp dẫn, có sức cạnh tranh cao gắn với đẩy mạnh liên kết, hợp tác phát triển du lịch, phát triển mạnh thị trường khách du lịch trong nước và mở rộng thị trường khách du lịch nước ngoài; triển khai có hiệu quả các chương trình, sự kiện năm 2024⁹⁷ và Đề án phát triển kinh tế ban đêm giai đoạn đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, phấn đấu trong năm 2024 thu hút 3,2 triệu lượt khách du lịch và giá trị gia tăng toàn ngành đạt 09-10%.

- Đầu tư phát triển: Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, vốn chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội và 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia nhất là tiến độ các công trình trọng điểm⁹⁸. Huy động cao nhất nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng như Cảng hàng không Thành Sơn; cảng biển tổng hợp Cà Ná giai đoạn 2. Đẩy nhanh triển khai dự án thủy điện tích năng Bác Ái; các dự án hạ tầng truyền tải điện 500kV, 220kV, 110kV đoạn qua địa bàn tỉnh; hạ tầng Khu công nghiệp Du Long, Phước Nam, Cụm Công nghiệp Hiếu Thiện, Phước Tiến, Phước Minh 1 và Phước Minh 2; khởi công dự án LNG Cà Ná; Khu công nghiệp Cà Ná; hoàn thành Bến 1B và đưa vào khai thác toàn bộ giai đoạn 1 Cảng tổng hợp Cà Ná. Tăng cường đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ các dự án du lịch trọng điểm Sunbay Park Hotel & Resort, Khu du lịch Bình Tiên, Khu du lịch sinh thái cao cấp Núi Chúa, Khu du lịch sinh thái Bãi Thùng, Khu du lịch Cap Padaran Mũi Dinh, Ninh Chữ Sailing Bay, Quốc tế 5 sao... Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, hậu kiểm, kiên quyết xử lý các dự án chậm tiến độ, kéo dài.

4. Tập trung triển khai có hiệu quả Quy hoạch Tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 gắn với xúc tiến đầu tư. rà soát, điều chỉnh các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và nông thôn, các quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành đồng bộ với Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai Quy hoạch tỉnh.

5. Tiếp tục đổi mới trong công tác xúc tiến đầu tư; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, hoàn thiện các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; duy trì, thường xuyên gỡ gỡ đối thoại doanh nghiệp định kỳ để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho Doanh nghiệp nhất là tháo gỡ điểm nghẽn trong thu hút đầu tư về đất đai, thủ tục đầu tư, thuế, xây dựng, quy hoạch, lao động, tiếp cận tín dụng... Thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo.

⁹⁷ Triển khai Đề án tổ chức Lễ hội Katê của người Chăm gắn với ngày hội văn hóa Chăm cấp quốc gia (14 tỉnh, thành phố); Giải Golf quy mô lớn; Giải việt dã 5-6 ngàn người; Giải leo núi tại Núi Chúa; Giải lướt ván điều; Tuyến phố đi bộ.

⁹⁸ Kênh đường ống cấp II và kênh cấp III thuộc Hệ thống thủy lợi Sông Cái - Tân Mỹ; Dự án Môi trường Bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiêu dự án thành phố Phan Rang – Tháp Chàm; Đường giao thông nối cao tốc Bắc Nam với Quốc lộ 1 và Cảng tổng hợp Cà Ná; Đường nối từ thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đi ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

6. Tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý nợ công; khai thác tốt các nguồn thu từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản và các nguồn thu mới, nhất là các dự án năng lượng, công nghiệp mới đi vào hoạt động, nguồn thu thuế từ chứng chỉ cacbon năng lượng lợi thế của tỉnh; tăng cường thu hồi nợ đọng, đẩy mạnh chống thất thu, bảo đảm thu đúng, thu đủ. Rà soát việc sắp xếp cơ sở nhà đất theo Nghị định 167/NĐ-CP của Chính phủ, hoàn tất thủ tục bán đấu giá các cơ sở nhà đất tạo nguồn thu ngân sách. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Triển khai chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, hiệu quả nhất là các chính sách tài chính tiền tệ thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội để vừa kích thích tổng cầu vừa tháo gỡ khó khăn, giúp doanh nghiệp hồi phục sản xuất kinh doanh.

7. Quản lý tài nguyên môi trường: Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện thời kỳ 2021-2025 và kế hoạch sử dụng đất năm 2024; xác định giá đất và phương án giá đất các dự án; đẩy nhanh công tác đền bù, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trọng điểm, quy mô lớn, các dự án khu đô thị. Triển khai quyết liệt Đề án tăng thu ngân sách từ đất đai. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất, khai thác tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường, chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng. Chú trọng các giải pháp ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, phục hồi các hệ sinh thái.

8. Văn hóa – Xã hội

a) Giáo dục - Đào tạo và khoa học công nghệ:

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương đổi mới giáo dục căn bản và toàn diện gắn với rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp học, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và chất lượng giáo dục giữa các vùng trong tỉnh; nâng cao chất lượng dạy và học; đẩy mạnh phân luồng học sinh sau THCS; triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo lộ trình. Tiếp tục đầu tư cơ sở trường lớp học đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu có từ 64-65% trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Triển khai hiệu quả công tác đào tạo nghề gắn với doanh nghiệp, nhân rộng mô hình đào tạo nghề gắn với đầu ra giải quyết việc làm tại chỗ; đào tạo nghề cho 9.500 lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67-68%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ là 31%. Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, chuyên gia, ứng dụng khoa học công nghệ; thúc đẩy đổi mới sáng tạo; ứng dụng hiệu quả thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tiếp tục triển khai có hiệu quả chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nguồn nhân lực cho các ngành kinh tế trọng điểm của Tỉnh.

b) Y tế, dân số:

Tiếp tục thực hiện Chiến lược Quốc gia về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, công tác Dân số trong tình hình mới; tăng cường năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở, đáp ứng tốt nhất nhu cầu khám và chữa bệnh cho Nhân dân, tháo gỡ khó khăn trong công tác mua sắm thuốc, vật tư y tế và sinh phẩm, nâng cấp Trường Trung cấp y tế thành Cao đẳng y tế, phấn đấu có 98,5% số xã, phường đạt tiêu chí quốc gia về y tế; tỷ lệ giường bệnh/vạn dân đạt

31,6 giường, có 10,8 bác sỹ/vạn dân, tỷ lệ trạm Y tế xã có bác sỹ đạt trên 96%; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi xuống còn 12%.

c) Lao động, việc làm, an sinh xã hội:

Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; tăng cường kết nối cung-cầu thị trường lao động, liên kết đào tạo nghề gắn với phát triển doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả sàn giao dịch việc làm; nâng cao tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội; thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi, thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chú trọng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2023 – 2025. Triển khai các giải pháp chăm sóc và bảo vệ trẻ em, kiểm soát và giảm số vụ trẻ em bị tai nạn thương tích, nhất là đuối nước.

d) Văn hóa, thể dục thể thao, phát thanh truyền hình:

Tập trung tuyên truyền các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn trong năm 2024. Thực hiện tốt văn hóa cơ sở, nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, phấn đấu có 99,5% thôn, khu phố đạt chuẩn văn hóa; đẩy mạnh phong trào thể dục - thể thao quần chúng; thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động phát thanh truyền hình.

9. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với nâng cao năng lực, hiệu quả của bộ máy chính quyền các cấp, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao các chỉ số đánh giá cấp Tỉnh; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp gắn với nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các cấp, các ngành. Đưa vào hoạt động Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; xây dựng và triển khai Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế theo quy định; đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan. Tiếp tục triển khai các giải pháp đột phá, quyết liệt để duy trì, nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS, PCI trong thời gian đến. Công bố Chỉ số DDCI 2023.

10. Tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả Đề án chuyển đổi số của Tỉnh và Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ. Quyết liệt triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể về chuyển đổi số trên các lĩnh vực chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực nhất là các ngành trọng điểm du lịch, dịch vụ, nông nghiệp, đô thị. Phấn đấu tỷ trọng kinh tế số đóng góp vào GRDP 12%.

11. Tăng cường công tác thi hành pháp luật; thực hiện nghiêm Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra phòng chống tham nhũng, tiêu cực; nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo. Tiếp tục thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ

quốc, bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu, bảo đảm an toàn. Triển khai có hiệu quả chương trình phòng chống tội phạm ma tuý, tín dụng đen, phòng chống tội phạm trên không gian mạng, kiềm chế tai nạn giao thông; nắm bắt và xử lý kịp thời diễn biến về tình hình an ninh nông thôn, an ninh kinh tế, an ninh trật tự trên biển; bảo vệ chủ quyền trên biển, giữ vững an ninh chính trị trong mọi tình huống; làm tốt công tác phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội.

III. Các nhóm giải pháp chủ yếu:

1. Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với củng cố, giữ vững ổn định tăng trưởng kinh tế, kiên định, kiên trì với mục tiêu phát triển nhanh và bền vững. Đổi mới mạnh mẽ trong chỉ đạo điều hành, quyết liệt, linh hoạt và có trọng tâm, đột phá; chủ động, kịp thời điều chỉnh kịch bản, định hướng phát triển với các giải pháp phù hợp, khả thi bảo đảm thích ứng linh hoạt với những biến động của tình hình thế giới và trong nước.

2. Tạo cơ chế thu hút nguồn lực, tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương trước hết là tổng kết Nghị quyết 115/NQ-CP của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh Ninh Thuận phát triển kinh tế - xã hội, ổn định sản xuất, đời sống nhân dân giai đoạn 2018 – 2023, đồng thời đề xuất chính sách mới phù hợp với tình hình mới, có tính đột phá thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội. Tăng cường công tác quản lý và huy động tốt nhất nguồn lực đất đai, nguồn lực các thành phần kinh tế để khai thác hiệu quả các nhóm ngành đột phá, trụ cột; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân; hoàn thiện các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; cắt giảm thực chất hơn thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh.

3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành; tăng cường kiểm tra, đôn đốc các nhiệm vụ được giao; xử lý trách nhiệm, nhất là người đứng đầu chậm trễ, không hoàn thành nhiệm vụ được giao. Thực hiện thực chất, hiệu quả hơn chủ trương đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế nhất là cơ cấu lại từng ngành, lĩnh vực nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế, tăng cường ứng dụng công nghệ số nhằm khai thác hiệu quả không gian tăng trưởng mới và thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn theo lộ trình phù hợp; đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng đô thị hoá và kinh tế đô thị.

4. Tổ chức sơ kết các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020-2025 từ đó xác định cụ thể mục tiêu trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ nhằm phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội mà Tỉnh ủy đã đề ra.

5. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học – công nghệ. Thúc đẩy phát triển liên kết vùng, phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

6. Chủ động hơn nữa công tác thông tin, phổ biến kịp thời các chủ trương, quyết sách lớn, các kế hoạch triển khai của Trung ương, của Tỉnh về phát triển

kinh tế-xã hội nhằm tạo đồng thuận cao và huy động sự tham gia tích cực của cộng đồng xã hội góp phần hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2024.

7. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả, toàn diện công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế, tận dụng các yếu tố quốc tế thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường và nâng cao hiệu quả hợp tác, liên kết phát triển với các tỉnh, thành phố trong nước và nước ngoài.

8. Tăng cường công tác dân vận trong các cơ quan, đơn vị hành chính các cấp, gắn đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, nhân rộng các điển hình, mô hình tiên tiến trên tất cả các lĩnh vực của đời sống. Đổi mới công tác thanh tra theo hướng tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước, thanh tra trách nhiệm về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo./.

Nơi nhận:

- VPCP (2b), VPCTN, VPQH;
- Bộ KH&ĐT, Bộ TC, TCTK, QK5;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh NT;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan thuộc TU, Mặt trận, đoàn thể;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Nam